

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp Ô TÔ 10 K10 Mã lớp học 28,965 Lý thuyết

Môn học: OMH29 SCBD cơ cấu phối khí

Giáo viên:.....*Bùi Văn Quân*.....

Số đơn vị học trình: 1

Ngày thi *21/7/2020*

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD183105	Nguyễn Minh Chiến	10/04/2000	7		<i>Chiến</i>	
2	CD180714	Lê Hữu Chung	20/01/2000	8		<i>Chung</i>	
3	CD183122	Nguyễn Hồng Chuyên	27/11/1998	7		<i>Chuyên</i>	
4	CD183131	Nguyễn Văn Đông	15/03/2000	7		<i>Đ</i>	
5	CD183107	Nguyễn Văn Đức	20/10/2000	8		<i>Đức</i>	
6	CD182978	Phạm Tiến Dũng	31/12/2000	7		<i>Dũng</i>	
7	CD182979	Phan Trường Giang	16/03/1998	7		<i>Giang</i>	
8	CD182837	Nguyễn Long Hải	25/07/2000	8		<i>Hải</i>	
9	CD182956	Mã Thanh Hậu	21/09/2000	7		<i>Hậu</i>	
10	CD182795	Phạm Đức Hậu	09/07/1999	8		<i>Hậu</i>	
11	CD182939	Ngô Ngọc Hoàng	24/10/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			<i>Học lại</i>
12	CD183123	Nguyễn Mạnh Hùng	11/06/1996	7		<i>Hùng</i>	
13	CD183109	Nguyễn Hữu Hưng	26/07/2000	8		<i>Hưng</i>	
14	CD182823	Nguyễn Văn Hưng	26/12/2000	9		<i>Hưng</i>	
15	CD183099	Trần Quốc Huy	19/08/2000	8		<i>Huy</i>	
16	CD182810	Trương Ngọc Khánh	26/09/2000	7		<i>Khánh</i>	
17	CD172891	Nguyễn Hà Kiên	28/09/1999	6		<i>Kiên</i>	
18	CD182921	Dương Việt Linh	20/10/1999	7		<i>Linh</i>	
19	CD182847	Nguyễn Hải Linh	17/07/2000	<i>Thi lại</i>	—	—	
20	CD183124	Nguyễn Quang Linh	12/03/2000	7		<i>Linh</i>	
21	CD182889	Lê Minh Luận	07/05/2000	8		<i>Luận</i>	
22	CD171200	Nguyễn Văn Minh	15/04/1999	7		<i>Minh</i>	
23	CD183117	Phan Quang Phát	01/01/2000	9		<i>phát</i>	
24	CD182886	Trần Văn Phong	17/09/1998	<i>Học lại</i>	—	—	
25	CD183001	Vũ Thế Quang	02/10/2000	6		<i>Quang</i>	
26	CD182993	Phạm Trọng Quốc	21/02/1998	6		<i>Quốc</i>	
27	CD183191	Lê Văn Quyền	14/11/1998	7		<i>Quyền</i>	
28	CD171676	Trần Xuân Sang	03/11/1999	Không được thi do không hoàn thành học phí			<i>Học lại</i>
29	CD182992	Lê Đỗ Sơn	21/10/1998	8		<i>Sơn</i>	
30	CD182937	Nguyễn Tiến Sơn	16/09/2000	<i>Học lại</i>	—	—	
31	CD183137	Nguyễn Tấn Tài	24/10/1999	5		<i>Tài</i>	
32	CD183017	Phạm Anh Thái	07/11/2000	5	Không được thi do không hoàn thành học phí		
33	CD182854	Nguyễn Đức Thắng	07/01/2000	<i>Thắng 6</i>		<i>Thắng</i>	<i>Thất</i>
34	CD182792	Nguyễn Việt Thắng	04/12/2000	8		<i>Thắng</i>	
35	CD171691	Nguyễn Đắc Thuận	15/09/1999	Không được thi do không hoàn thành học phí			<i>Học lại</i>

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182876	Vũ Thế Tôn	05/10/2000	8	Không được thi do không hoàn thành học phí	Tôn	A/06
37	CD182984	Lê Văn Trung	15/12/2000	7		Trung	
38	CD182990	Lê Đức Anh Tuấn	06/01/2000	6		Đức Anh	
39	CD182877	Nguyễn Sơn Tùng	10/10/2000	7		Sơn Tùng	
40	CD183007	Phạm Thế Tùng	20/01/2000	9		Tùng	

Tổng số sinh viên dự thi: 34
Số sinh viên đạt: 34 - 1 = 33 (đạt)

Tổng số tờ giấy thi: 34
Ngày giao viên nộp điểm: 28/7/2020
Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Bùi Văn Quân

Bùi Văn Quân

CÁN BỘ COI THI 1

Ng. V. Vê

Ng. V. Vê

TRƯỞNG KHOA

Chu Nhiệm Khoa

CHU NHIỆM KHOA
PCS. Tăng Huy

CÁN BỘ COI THI 2